



Tạp chí Khoa học và Kinh tế Phát triển
Trường Đại học Nam Cần Thơ

Website: jsde.nctu.edu.vn



Nhận thức của sinh viên chuyên ngành ngôn ngữ Anh về việc ghi chú bằng hình vẽ để nhớ từ vựng tại Trường Đại học Nam Cần Thơ

Nguyễn Thị Hồng Nhi¹, Lương Trọng Linh^{1*}, Lưu Thế Sang¹, Nguyễn Tô Quyên¹, Trịnh Minh Quang¹, Nguyễn Thị Hồng Nhung¹

¹Trường Đại học Nam Cần Thơ

*Người chịu trách nhiệm bài viết: Lương Trọng Linh (email: ltlinh@nctu.edu.vn)

Ngày nhận bài: 20/8/2023

Ngày phản biện: 15/9/2023

Ngày duyệt đăng: 5/11/2023

Title: Perceptions of English language major students about taking notes with pictures to remember vocabulary at Nam Can Tho University

Keywords: english student, perception, sketchnotes, vocabulary

Từ khóa: cảm nhận, ghi chép, sinh viên tiếng anh, từ vựng

ABSTRACT

In this article, we explored the potential of using sketchnotes as a tool for memorizing vocabulary. Sketchnotes are a non-linear note-taking method that combines text and visual elements to express complex knowledge. They are represented by text, symbols, arrows, frames, and other visual elements, and can be effectively used during the learning process. The study involved 100 English major students at Nam Can Tho University and utilized both qualitative and quantitative methods to illustrate the effectiveness of sketchnotes as a learning support tool. This study aimed to motivate and support basic research, design and collect initial results on the application of this new method to the vocabulary learning process for English major students. The results showed that the majority of participants were highly aware of the benefits of using sketchnotes for learning new words. Most participants believed that sketchnotes helped to improve memory retention, facilitate vocabulary absorption, and aid in long-term retention of new words.

TÓM TẮT

Trong bài báo này, chúng tôi khám phá tiềm năng của sketchnote như một công cụ để ghi nhớ từ vựng. Sketchnote là phương pháp ghi chú phi tuyến tính kết hợp các yếu tố văn bản và hình ảnh để diễn đạt kiến thức ở dạng phức tạp và được thể hiện bằng văn bản, ký hiệu, mũi tên, khung và các yếu tố hình ảnh khác. Sketchnote có thể được thực hiện một cách hiệu quả trong quá trình học tập. Chúng tôi minh họa sketchnote như một công

cụ hỗ trợ học tập bằng nghiên cứu thực nghiệm với 100 học viên chuyên ngành tiếng Anh tại trường đại học Nam Cần Thơ bằng nghiên cứu định tính và nghiên cứu định lượng. Nghiên cứu này nhằm tạo động lực, hỗ trợ cho việc nghiên cứu cơ sở, thiết kế và thu thập kết quả bước đầu về việc áp dụng phương pháp mới này vào quá trình học từ vựng của sinh viên chuyên ngành tiếng Anh. Kết quả cho thấy phần lớn người tham gia đều có nhận thức cao rằng sketchnote là một phương pháp tuyệt vời để áp dụng vào việc học từ mới. Hầu hết các bạn đều cho rằng sketchnote giúp thu hút trí nhớ, dễ tiếp thu từ vựng và nhớ từ mới lâu hơn.

1. GIỚI THIỆU

1.1 Vấn đề

Sinh viên EFL nỗ lực cải thiện khả năng tiếng Anh của mình bằng cách đọc, viết, nghe, nói, học từ vựng và tìm cách hiểu diễn ngôn bằng văn bản và nói thay vì chỉ là lời nói. Nó tiết lộ rằng những cách học khá truyền thống này không thu hút được sự chú ý của sinh viên EFL, báo hiệu rằng họ nên thử các phương pháp học tập sáng tạo hơn và lựa chọn được khuyến nghị là ghi chú phác thảo. Ghi chép là một hoạt động phổ biến trong nhiều môn học trong chương trình giảng dạy. Ứng dụng của nó được coi là một khả năng quan trọng được học sinh sử dụng để tiếp thu, ghi nhớ và nhớ lại thông tin (Mosleh & Baba, 2013) [7]. Nó được cho là có tác động tích cực đến người học vì nó tạo điều kiện cho việc xử lý thông tin sâu hơn (Paepcke Hjeltness và cộng sự, 2017) [11]. Vẽ những bức vẽ về những gì tôi đang nghe cho phép tôi sử dụng nhiều giác quan, điều này làm tăng khả năng ghi nhớ kiến thức.

Học sinh ghi chép trong nhiều khóa học ở trường. Họ tóm tắt thông tin bằng những thuật ngữ đơn giản để thiết lập một tài liệu tham khảo cho việc sử dụng trong tương lai. Trong hướng dẫn truyền tải, từ ngữ chiếm ưu thế trong các bài học. Tốc độ viết thông thường của người học là

khoảng 0,3 đến 0,4 từ mỗi giây, nhưng giáo sư nói với tốc độ 2 đến 3 từ mỗi giây (Boch & Piolat, 2005) [1]. Vì vậy, trong cách ghi chép truyền thống, học sinh khó có thể ghi lại nguyên văn các ghi chú một cách tuần tự vì thông tin quan trọng và các khái niệm chính có thể tràn ngập các từ ngữ lớn. Do đó, sinh viên nên ghi chú kết hợp văn bản và đồ họa - phác thảo, chấm, mã màu, vẽ mũi tên để minh họa các liên kết và nhiều kỹ thuật khác (Rohde, 2015) [18]. Bằng cách kết hợp các từ và hình ảnh, sketchnote sử dụng lý thuyết mã hóa kép. Nếu được coi là một phương pháp, thì ghi chú phác thảo cung cấp một khuôn khổ dựa trên kết quả đầu ra trực quan có độ chính xác thấp và độ phức tạp thấp - mọi thứ có thể được hiển thị bằng cách sử dụng kết hợp các dấu chấm, đường thẳng, hình tròn, hình vuông và hình tam giác.

Paepcke-Hjeltness (2017) [11] nói rằng điều quan trọng cần nhớ là một điều về sketchnote: “nó không phải là việc trở thành một nghệ sĩ” “đừng cố làm cho nó trông đẹp,” cô nói với các sinh viên thiết kế công nghiệp gần đây “làm cho nó có ý nghĩa”. Mỗi người có kỹ thuật ghi chú phác thảo riêng, kỹ thuật này sẽ phát triển theo thời gian khi họ có được sự tự tin về khả năng vẽ của mình. Cô lập luận, điều quan trọng không

phải là chất lượng sáng tạo của các bản phác thảo, mà là liệu chúng có chuyển thành phương pháp học tập nâng cao và khả năng ghi nhớ hay không. Tạp chí tâm lý giáo dục đã điều tra ảnh hưởng của việc ghi chú trong việc cải thiện khả năng học tập và khả năng ghi nhớ của học sinh trong nhiều tình huống khác nhau và kết luận rằng kết quả học tập của học sinh thông qua việc ghi chú có thể được quản lý thành công bằng nhiều chiến thuật khác nhau.

Sketchnote có rất nhiều lợi ích. Các nghiên cứu đã chỉ ra rằng khi nói đến động lực, sự hiểu biết và khả năng duy trì trí nhớ, hình ảnh có sức mạnh hơn đáng kể so với lời nói. Sketchnote có tác dụng thư giãn giống như thiền và nghe nhạc êm dịu, do đó cũng có những lợi ích về mặt tâm lý. Sketchnote cũng cho phép học sinh tích hợp việc học của mình, thể hiện quá trình học tập của mình và hiểu được bức tranh rộng hơn về các môn học mà các em đang học.

1.2 Cơ sở lý luận

1.2.1 Ghi chú phác thảo

Sketchnote cũng được sử dụng như một khuôn khổ để định hình vấn đề và phát triển ý tưởng. Nó có thể được sử dụng để tổng hợp trực quan các thông tin phức tạp, điều tra và hình dung các khó khăn cũng như xây dựng các khái niệm cấp cao Paepcke-Hjeltness & Lu (2018) [12]. Chìa khóa của sketchnote là sự dễ dàng trong việc sàng lọc thông tin để chứa đựng cốt lõi của một khái niệm phổ quát. Thuật ngữ sketchnote có nguồn gốc từ tiếng Anh. Nó được chia thành "phác thảo" và "ghi chú", ngụ ý ghi chép. Thật đơn giản để ngoại suy ý nghĩa của nó từ từ nguyên của nó: sao chép ghi chú của một người dưới dạng đồ họa, trực quan. Nó là một loại hỗ trợ trực quan.

Sketchnote là một hình thức thể hiện trực quan. Chúng có thể được coi là 'hình ảnh vẽ tay

được thực hiện trên giấy hoặc máy tính bảng, được tạo trong khung thời gian ngắn' (Nørgaard, 2017) [10]. Sketchnote được chú ý tại Việt Nam từ năm 2017, được sử dụng rộng rãi và đánh giá là công cụ tư duy trực quan thú vị nhất. Nhiều người cho rằng những bản phác thảo như thế này đều có mục đích. Hình ảnh trong sketchnote sẽ đa dạng và sinh động hơn bản đồ tư duy. Mike Rhodes (2013) [15] mô tả chúng là "những ghi chú trực quan phong phú được tạo ra từ sự kết hợp giữa chữ viết tay, hình vẽ, kiểu chữ vẽ tay, hình dạng và các yếu tố hình ảnh như mũi tên, hộp và đường kẻ" (Rhodes, 2014) [17]. Sketchnote là cách ghi chú thông tin bằng cách kết hợp chữ viết tay và hình vẽ đơn giản. Tùy vào sự sáng tạo và khéo léo của mỗi người, sketchnote sẽ có phong cách riêng gắn liền với người sáng tạo ra nó. Sketchnote thường tóm tắt thông tin và ý tưởng chính một cách ngắn gọn dựa trên bản vẽ, bố cục và văn bản. Sketchnote là một kỹ thuật tương đối mới kết hợp hình ảnh và từ ngữ để tạo ra sự trình bày kiến thức bằng hình ảnh. Những sketchnote đầu tiên được sáng tác bởi Mike Rohde (2013) [15] và ngày càng trở thành một công cụ hỗ trợ phổ biến trong giáo dục. Bên cạnh đó, sketchnote có thể được sử dụng trong nhiều bối cảnh và tình huống khác nhau, chẳng hạn như tại hội nghị, cuộc họp công việc, lớp học ở trường và các sự kiện thể thao.

Petrova và cộng sự (2020) [16] đã chứng minh rằng học sinh xử lý thông tin hiệu quả hơn khi được thể hiện bằng Sketchnote thay vì chỉ bằng văn bản. Điều này có khả năng làm cho sketchnoting trở thành một kỹ thuật rất hiệu quả đối với giáo viên và học sinh. Sketchnote là một kỹ thuật ghi chú kết hợp từ ngữ và hình ảnh để ghi lại suy nghĩ và thông tin. Sketchnote có thể giúp người ghi chú (người ghi chú) hiểu và nhớ

lại thông tin được ghi chú tốt hơn vì nhiều người học và ghi nhớ mọi thứ tốt hơn ở định dạng trực quan hơn (trái ngược với phương pháp ghi chú tiêu chuẩn chủ yếu dựa vào danh sách, từ và câu). Paivio (2006) [14] chỉ ra rằng thông tin được thể hiện trong trí nhớ bằng một văn bản và hình ảnh minh họa tương ứng chứ không chỉ bằng một văn bản. Giả định rằng thông tin trong văn bản polycode được giải mã kép: khái niệm hình ảnh được “chồng” lên khái niệm văn bản bằng lời nói, sự tương tác của hai khái niệm này dẫn đến việc tạo ra khái niệm (ý nghĩa) chung về văn bản (Telminov, 2009 [19]; Fernández-Fontecha và cộng sự, 2018 [5]). Các phần độc lập của văn bản polycode tương tác và tạo ra “trải nghiệm toàn diện”, sự kết hợp giữa ngôn ngữ hình ảnh với ngôn ngữ viết. Thay vì viết ra những dòng văn bản dài, bạn sẽ vẽ những ghi chú của mình thành một bức tranh mà bạn có thể sử dụng làm tài liệu tham khảo để gọi lại những suy nghĩ và ý tưởng trong khi ghi chú bằng phác thảo. Cuối cùng, bạn tiết kiệm thời gian vì không cần phải ghi chép chi tiết. Thay vào đó, bạn có thể nhanh chóng thu thập tài liệu theo phong cách trực quan và tiếp tục phần còn lại của bài thuyết trình.

1.2.2 Lợi ích của sketchnote

Sketchnoting đã trở nên phổ biến trong hai thập kỷ qua nhờ vào sự liên kết giữa lời nói và hình ảnh mạnh mẽ của nó Dimeo (2016) [3]. Hơn nữa, sự kết hợp giữa hình ảnh và văn bản này được coi là lợi ích cốt lõi mà ghi chú phác thảo mang lại. Có một số lợi ích của việc ghi chú bằng phác thảo, nhưng những lợi ích quan trọng nhất là sự chú ý, trí nhớ và khả năng lưu giữ thông tin được kéo dài.

Duy trì sự chú ý: sketchnoting cho phép mọi người nghe, tổng hợp và ghi lại thông tin ở định dạng văn bản-hình ảnh cùng một lúc.

Trong khi thực hiện hành động đồng thời này, bộ não và tâm trí của chúng ta hoạt động song song và có rất ít chỗ cho sự xao lãng (Mike Rohde, 2013) [15] khả năng hỗ trợ tâm trí của sketchnote giúp bạn dễ hiểu và xử lý thông tin. Nó cũng giúp bạn chia sẻ thông tin với người khác dễ dàng hơn. Người nghe sẽ dễ dàng hiểu được điều bạn muốn nói hơn, cảm thấy thích thú và chú ý đến câu chuyện của bạn Giúp bài thuyết trình hay bài thuyết trình của bạn trở nên hiệu quả và thú vị.

Hơn nữa, sự tham gia này thúc đẩy sự hình thành các mô hình nhận thức, dẫn đến sự chú ý bền vững cho việc học tập khó quên Levetin (2014) [6], trong cuốn sách "tư duy có tổ chức" của mình, đã chỉ ra rằng vì sketchnote hỗ trợ ý tưởng lọc hoặc tìm kiếm thông tin quan trọng, nên nó khiến bạn chú ý tìm kiếm những ý tưởng quan trọng đó. Sketchnote yêu cầu bạn phải tập trung vào nội dung tài liệu nguồn (người nói hoặc văn bản) đang nói với bạn và tránh những phiền nhiễu xung quanh bạn. Việc thực hành phác thảo này sẽ xây dựng sự tập trung của bạn bằng cách yêu cầu sự tập trung thường xuyên này. Điều này có thể dẫn đến trạng thái "dòng chảy", nơi bạn bị căng thẳng bởi thách thức phải nghe, phân tích và ghi chú cùng một lúc. Một trạng thái rất đáng để ở.

Mặt khác, Emily Mills, trong cuốn sách "Nghệ thuật ghi chú bằng hình ảnh", nhấn mạnh rằng để ghi chú dựa trên bài giảng bằng hình ảnh hiệu quả, người ta phải nỗ lực và có tư duy tốt để luôn tập trung và không bị phân tâm bởi những suy nghĩ. Chúng ta biết rằng bộ não con người được chia thành hai bán cầu: bên phải là tư duy trực quan, sáng tạo, cảm xúc, trực giác, đồng cảm,...; Bên trái là tư duy logic, tuyến tính, logic, bài bản,... Luyện tập sketchnote sẽ giúp chúng ta kích hoạt cả hai bán cầu não. Bên trái

tập trung vào chủ đề đang được nói đến và bên phải chuyển thông tin thành hình ảnh.

Nhiều sinh viên chỉ ra rằng việc ghi chú bằng phác thảo giúp họ tập trung. Ví dụ, một trong những người vẽ sketchnote cho biết nó rất thú vị và giúp bạn tập trung, ngay cả trong lớp học trực tuyến. Một sinh viên khác nhấn mạnh rằng nó giúp anh ấy chú ý trong lớp và khiến anh ấy hứng thú (Paepcke-Hjeltness, 2021) [13]. Như đã đề cập ở trên, để có thể thực hiện phương pháp sketchnotes, họa sĩ phải có khả năng lắng nghe. Khi bạn yêu cầu não lắng nghe thông tin mà người khác truyền tải cũng là lúc não thiết lập trạng thái tập trung để tiếp nhận. Không chỉ nghe, não còn phải thực hiện nhiều quá trình khác như tổng hợp, lựa chọn thông tin và tìm kiếm những hình ảnh giống với thông tin đó. Khi thực hiện công việc này với tần suất đủ cao, chúng ta đang hình thành thói quen tập trung vào một vấn đề và giúp bộ não xử lý linh hoạt hơn những tin tức xung quanh vấn đề đó.

Khả năng ghi nhớ và ghi nhớ tốt hơn: Ưu điểm được thừa nhận nhiều nhất của ghi chú phác thảo trong blog và các ấn phẩm nghiên cứu là khả năng ghi nhớ và ghi nhớ. Sketchnote giúp chúng ta ghi nhớ thông tin dễ dàng. Hầu hết thông tin được chuyển đổi thành hình ảnh và với khả năng chụp ảnh của bộ não, nó hầu như luôn có thể ghi nhớ nhiều thông tin hơn và lâu hơn.

Thông tin trực quan giúp bạn có trí nhớ rõ ràng hơn về những hình ảnh đã nhìn thấy (thông qua hình ảnh não bộ) để bạn có thể ghi nhớ nội dung thông tin. Mặc dù các từ không giúp bạn nhớ lại bất cứ điều gì liên quan đến nội dung, bạn chỉ có thể nhìn thấy trong đầu rất nhiều từ (bằng cách chụp ảnh não bộ) mà không nhớ được nghĩa của chúng dẫn đến bạn không có manh mối nào để ghi nhớ nội dung thông tin.

Nhiều nghiên cứu còn cho thấy hình ảnh giúp con người ghi nhớ tốt hơn tới 40% so với chữ viết. Tâm trí con người được thiết kế để ghi nhớ các hình ảnh (luôn có sẵn trong tự nhiên) giống như một phản xạ vô điều kiện hơn là viết (một hệ thống ký hiệu thông thường phải học để hiểu) tương tự như phản xạ có điều kiện. Điều này cũng giải thích cho việc chúng ta có thể nhớ lại những hình ảnh từ hàng chục năm trước nhưng lại không thể nhớ được chi tiết từng chữ trong cuốn sách mình đọc cách đây một tháng.

Cuối cùng, các yếu tố đồ họa phổ biến nhất được tìm thấy là các ký hiệu và chữ tượng hình vì chúng thể hiện chính xác khái niệm và các đầu nối như mũi tên và dấu đầu dòng, hộp và khung được sử dụng để tạo luồng nội dung và thúc đẩy hệ thống phân cấp trực quan M. Shilman, Zile Wei, Sashi Raghupathy, P. Simard và D. Jones (2003) [8]. Với bảng sketchnote, khi “nhắm mắt” nhớ lại, bạn sẽ thấy một số hình ảnh gợi nhớ và từ đó ghi nhớ dần dần nội dung thông tin. Hình ảnh giúp bạn ghi nhớ tốt hơn và không còn phải xem đi xem lại để ghi nhớ nội dung thông tin đó. Và mỗi khi nhìn vào sketchnote, bạn sẽ cảm thấy thoải mái hơn mà không cần phải cố gắng đọc lại từng câu.

Giảm lo âu: Trong cuốn sách "Sổ tay Sketchnote", Mike Rohde nhấn mạnh rằng ghi chú bằng phác thảo giúp thư giãn so với ghi chú thông thường vì việc ghi chú truyền thống khiến bạn lo lắng về việc quên thông tin quan trọng Mike Rohde (2013) [15]. Từ trước đến nay, chúng ta luôn thể hiện hay ghi lại thông tin trong công việc, học tập bằng cách dùng từ ngữ để mô tả thông tin. Văn bản luôn là một phương tiện ngôn ngữ tuyệt vời vì bạn hoàn toàn có thể ghi lại thông tin từ các yếu tố ở đâu, cái gì, khi nào, bao nhiêu, như thế nào hoặc tại sao. Tuy nhiên, ngôn ngữ viết tối ưu và phổ biến khiến quá trình

tư duy và hiểu biết của chúng ta chậm lại, thậm chí có thể không hiểu được bằng những thông tin có tính trực quan cao. Sẽ mất rất nhiều thời gian để đọc thông tin, hình dung bối cảnh thông tin, các thành phần đối tượng và thuộc tính của chúng.

Lượng thông tin chúng ta cần tiếp thu hàng ngày không ngừng tăng lên. Trong xã hội bùng nổ thông tin và con người có thể học ở mọi nơi, mọi lứa tuổi, cách đọc, viết thông thường khiến chúng ta khó có thể theo kịp mọi điều thú vị trong kiến thức. Nhưng ghi chú bằng hình ảnh - sketchnote giúp chúng ta giải quyết mọi việc một cách thú vị độc đáo.

Mặc dù đã có một số nghiên cứu nhỏ về việc ghi chú bằng phác thảo như một phương pháp để giảm bớt lo lắng ở học sinh, nhưng có một số blog và bài báo cũng báo cáo rằng phương pháp ghi chú bằng phác thảo có tác dụng xoa dịu và giảm bớt lo lắng Hill's Musings (2022) [9]. Sketchnotes là một hình thức vẽ sáng tạo, không có quy tắc nào và bạn có thể vẽ theo bất kỳ hình thức, phong cách nào mà bạn thích. Nếu cảm thấy bài học quá nhàm chán và khô khan, bạn có thể sử dụng Sketchnotes để tăng thêm hứng thú. Hoặc nếu bạn đang cảm thấy căng thẳng, bạn có thể sử dụng phương pháp này để thư giãn bằng cách vẽ một bức tranh mà bạn thích.

2. PHƯƠNG TIỆN VÀ PHƯƠNG PHÁP

2.1 Thiết kế nghiên cứu

Nghiên cứu này được thiết kế để thực hiện dưới dạng nghiên cứu định lượng và nghiên cứu định lượng. Nghiên cứu định lượng là phương pháp nghiên cứu phù hợp với cỡ mẫu lớn với số lượng người tham gia nghiên cứu tương đối lớn và số lượng câu hỏi tương đối lớn. Vì vậy, nhóm nghiên cứu đã sử dụng công cụ bảng câu hỏi để thu thập dữ liệu định lượng nhằm trả lời các câu hỏi nghiên cứu liên quan đến nhận thức về

sketchnote như một công cụ ghi nhớ từ vựng. Để hiểu sâu hơn về nhận thức của học sinh và cách thực hành phản ánh của họ trong việc sử dụng các phiếu tự đánh giá tổng thể và phân tích trong việc đánh giá ghi chú phác thảo, các cuộc phỏng vấn đã được thực hiện với năm người tham gia. Họ được chọn ngẫu nhiên cho cuộc phỏng vấn.

2.2 Đối tượng nghiên cứu

Bối cảnh của nghiên cứu này là tại trường đại học tọa lạc tại thành phố Cần Thơ- Trường Đại học Nam Cần Thơ. Trong nghiên cứu này, câu trả lời của những người tham gia được thu thập bằng phương pháp lấy mẫu thuận tiện.

100 sinh viên ngành ngôn ngữ Anh trường Đại học Nam Cần Thơ (cả nam và nữ) sẽ được chọn để trả lời một bảng câu hỏi gồm 45 câu, ở độ tuổi từ 18 đến 22 tại Thành phố Cần Thơ được mời tham gia nghiên cứu. Hầu hết trong số họ đang theo học đại học và chuyên ngành nghiên cứu tiếng Anh. Về giới tính của học sinh, 70 em là nữ và 30 em là nam.

2.3 Thu thập dữ liệu

Bảng câu hỏi được gửi cho 100 người tham gia trong hai tuần sau giai đoạn thử nghiệm. Bảng câu hỏi được gửi qua email bằng cách sử dụng Google Form trong khi phần còn lại được gửi trực tiếp cho người tham gia. Tất cả những người tham gia đã hoàn thành bảng câu hỏi và gửi lại cho nhà nghiên cứu.

Sau khi phân tích bảng câu hỏi, tác giả chọn ngẫu nhiên 5 sinh viên. Tất cả các phiên phỏng vấn đã được ghi lại và phiên âm. 5 sinh viên được chọn đã được mời tham gia phỏng vấn. Mục đích của hai câu hỏi phỏng vấn là để tìm hiểu sâu hơn về việc sử dụng sketchnote.

2.4 Phân tích dữ liệu

Dữ liệu được mã hóa và phân tích bằng phần mềm SPSS phiên bản 20.0. Đầu tiên, nhóm

ngiên cứu kiểm tra độ tin cậy của bảng câu hỏi. Hệ số Cronbach's Alpha cho thấy bảng câu hỏi hoàn toàn đáng tin cậy ($\alpha=0,954$). Tiếp theo, thống kê mô tả được thực hiện để tính giá trị trung bình, tối đa, tối thiểu và độ lệch chuẩn.

Câu trả lời của những người tham gia từ các cuộc phỏng vấn đã được sao chép, đọc và phân tích để hiểu sâu hơn về chủ đề trong cuộc điều

tra này. Bên cạnh đó, các cuộc phỏng vấn. Giai đoạn cuối cùng của quá trình này là giải thích dữ liệu thu thập được.

3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

Bảng 1 trình bày các kết quả thu được từ bảng câu hỏi về nhận thức chung của sinh viên đối với sketchnote như một công cụ để ghi nhớ từ vựng:

Bảng 1. Nhận thức chung của sinh viên đối với sketchnote như một công cụ để ghi nhớ từ vựng

	N	Nhỏ nhất	Lớn nhất	Trung bình (M)	Độ lệch chuẩn (SD)
Nhận thức của sinh viên đối với sketchnote như một công cụ để ghi nhớ từ vựng	100	1,00	5,00	3,72	0,64

Kiểm định t được thực hiện để kiểm tra xem mức độ nhận thức của những người tham gia ($M = 3,72$, $SD = 0,639$) có khác biệt về mặt thống kê so với giá trị thử nghiệm là 4,0, một giá trị trung bình cao hay không. Kết quả cho thấy

có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê giữa giá trị trung bình mẫu và giá trị thử nghiệm ($t = -4,42$, $df = 99$, $p < 0,05$). Kết quả cho thấy, nhận thức của sinh viên về ghi chú phác thảo như một công cụ để ghi nhớ từ vựng là tương đối cao.

Bảng 2. Nhận thức cụ thể của sinh viên đối với sketchnote như một công cụ để ghi nhớ từ vựng

Hạng mục	Trung bình (M)	Độ lệch chuẩn (SD)
Chuẩn 2. Tôi là một người ghi chú giỏi	3,42	0,93
4. Ghi chép giúp tôi tập trung và tránh bị phân tâm	3,99	0,80
5. Hình ảnh minh họa sẽ giúp em nhớ từ vựng sâu hơn	3,96	0,86

Dựa vào bảng số liệu, dễ dàng nhận thấy giá trị trung bình lớn nhất là 3,99 (Việc ghi chép giúp tôi tập trung và tránh bị phân tâm) và giá trị trung bình nhỏ nhất là 3,42 (tôi là người ghi chép giỏi), bên cạnh đó, giá trị trung bình là giá trị: giúp người học nhớ từ vựng lâu hơn (3,96). Đọc kết luận theo bảng này, giá trị trung bình của các câu hỏi xấp xỉ bằng 4 nên học sinh đồng tình với quan điểm “Sketchnote Statement”.

Khi được hỏi bạn có thích sử dụng sketchnote (hay còn gọi là phương pháp ghi chú bằng hình ảnh) hay không? sau đó 5 người được chọn ngẫu nhiên để tiến hành phỏng vấn đều trả lời có. Người tham gia đầu tiên nói “tôi nghĩ là tôi thích nó, vì sử dụng sketchnote giúp tôi dễ nhớ và hình dung từ đó hơn, trong khi các ghi chú truyền thống khiến tôi khó nhớ từ mới hơn”, người tham gia thứ hai: “vì sketchnote giúp tôi nhanh chóng ghi nhớ những từ mới cần nhớ, và

nhanh chóng viết ra những từ mới đó”. Tiếp theo, người tham gia: “tôi thích nó, vì khi sử dụng sketchnote, tôi tránh bị phân tâm và dễ dàng ghi nhớ từ vựng hơn”. Sau đó, người tham gia thứ 4 cho biết: “thành thật mà nói, khi mới nghe tên phương pháp này, tôi đã nghĩ đây là một phương pháp rất mới, nhưng khi trải nghiệm, tôi nhận ra rằng mình rất thích phương pháp này. Bởi vì nó giúp bài học trở nên sinh động, hấp dẫn và đầy màu sắc, khiến em hào hứng học và nhớ từ mới lâu hơn vì rõ ràng, dễ hiểu”. Và người tham gia cuối cùng nói với tôi rằng: “tất nhiên tôi rất thích phương pháp này vì bản thân tôi đã áp dụng phương pháp này từ lâu, tôi biết phương pháp này gần 2 năm rồi. Vì tôi thấy vẽ tranh khiến tôi tăng khả năng tập trung hơn và hãy nhớ”.

Khi được hỏi về những hạn chế của việc sử dụng sketchnote, người tham gia đầu tiên nói: "tôi nghĩ cái gì cũng có hai mặt, ưu và nhược điểm, nhược điểm là có một số từ khó, tôi sẽ rất khó tìm ra cách vẽ từ đó, nhưng chúng ta có thể thay thế nó bằng các hình dạng đơn giản hơn thành". Bên cạnh đó, một bạn tham gia khác cho biết: “đôi khi vẽ từ mới không đúng vì vẽ quá nhanh, đôi khi vẽ không đúng thì không nhớ được ý nghĩa của từ mới”. Một câu trả lời khác của một bạn khác là: “hạn chế của em là em không có năng khiếu vẽ nên có thể em không vẽ giỏi nhưng phương pháp này giúp em có thể sáng tạo theo phong cách riêng của mình và giúp việc học từ vựng của em trở nên tốt hơn. sống động và đầy màu sắc”. Cũng có ý kiến cho rằng: “tôi không quá khó để áp dụng sketchnote làm phương pháp ghi nhớ từ vựng, vì đối với tôi vẽ khá dễ”. Và “cũng không khó lắm vì từ nhỏ tôi đã biết vẽ nên việc vẽ lại từ vựng khi học với tôi cũng không quá khó”.

Năm em có thể hiểu và chấp nhận phương pháp sketchnote này, các em biết rằng phương pháp này là phương pháp giúp các em ghi lại nội dung hoặc từ vựng đã học thông qua việc vẽ lại kiến thức bằng hình ảnh trực quan và các em cũng sẽ sử dụng phương pháp này nhiều hơn trong tương lai vì nó thu hút sự chú ý của các em và có thể giúp các em ghi nhớ từ vựng sâu hơn, điều đó chứng tỏ phương pháp này là một phương pháp học từ vựng hiệu quả và có thể áp dụng được.

4. KẾT LUẬN VÀ ĐỀ NGHỊ

Sketchnote là quá trình sử dụng văn bản viết và ngôn ngữ hình ảnh (biểu tượng hoặc hình ảnh) để tạo ý tưởng, sắp xếp suy nghĩ và tương tác với người khác. Khi kết hợp với ghi chú, việc phác thảo sẽ hiệu quả hơn trong việc giúp chúng ta ghi nhớ thông tin và khái niệm. Phần lớn họ có thể hiểu và chấp nhận được kỹ thuật sketchnote; họ biết rằng nó cho phép họ ghi nhớ thông tin hoặc từ vựng mới bằng cách vẽ lại bằng hình ảnh trực quan. Họ cũng sẽ sử dụng kỹ thuật này thường xuyên hơn trong tương lai vì nó thu hút sự chú ý của họ và hỗ trợ họ ghi nhớ từ vựng sâu hơn, chứng tỏ rằng đây là một kỹ thuật học từ vựng hiệu quả và thiết thực. Họ cho biết lúc đầu họ cảm thấy e ngại trước tài năng nghệ thuật của mình, nhưng sau khi nhận ra đây là một cách ứng dụng dựa trên sự phác họa và trí tưởng tượng của chính mình, họ bắt đầu nghe hoặc học các cụm từ mới qua văn bản trước khi dịch chúng thành hình ảnh. Những nét vẽ đơn giản có thể được sử dụng để tạo ra những nhân vật được vẽ với những cá tính riêng biệt. Vì đây là chiến lược được nhiều người đang sử dụng nên họ có thể tìm kiếm trực tuyến và tìm kiếm qua các nhóm sketchnote trên các trang mạng xã hội để tìm phương pháp vẽ và làm cho quá trình sketchnote của họ trở nên dễ dàng hơn nếu họ không thể hình dung hoặc hình dung các cụm

từ mới thông qua hình ảnh. Không giống như những ghi chú hay học từ vựng trên giấy thông thường, sketchnote nhấn mạnh đến thứ bậc của các khái niệm và mối quan hệ qua lại giữa chúng, cung cấp cho học sinh những thông tin quan trọng về cấu trúc kiến thức về từ vựng mới. Về không khí lớp học, ghi chú phác thảo là một hoạt động êm dịu. Sketchnote là một hoạt động hấp dẫn và việc sử dụng nó thường xuyên hơn

sẽ giúp bạn trực quan hóa tốt hơn và ghi chú nhanh hơn. Sketchnote có thể nâng cao sự tự tin của những học sinh ngại thuyết trình trước bạn bè; bằng cách tập trung vào những ghi chú của chính mình, họ được khuyến khích thoải mái học từ mới. Lưu ý rằng khi đưa ra sketchnote cho người học lần đầu tiên giáo viên cần chú ý hơn đến cách tổ chức, cơ cấu và sự tương tác giữa các thành phần kiến thức.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Boch, F., & Piolat, A. (2005). Note taking and learning: A summary of research. *The WAC Journal*, 16, 101–113.
<https://doi.org/10.37514/WAC-J.2005.16.1.08>
- [2] Kidonová, D. (2022). Exploring potential of sketchnoting as a tool for constructing learner’s knowledge in geography. *European Journal of Educational Research*, 11(2), 1151-1159.
<https://doi.org/10.12973/eu- jer.11.2.1151>
- [3] Dimeo, R. (2016). Sketchnoting. *Acm Sigcas Computers and Society*, 46(3), 9– 16.
<https://doi.org/10.1145/3024949.3024951>
- [4] Duckworth, S. (2019). How to sketchnote: A step-by-step manual for teachers and students. Elevate Books Edu.
- [5] Fernandes, M. A., Wammes, J. D., & Meade, M. E. (2018). The surprisingly powerful influence of drawing on memory. *Current Directions in Psychological Science*, 27(5), 302–308.
<https://doi.org/10.1177/0963721418755385>
- [6] Levitin, D. J. (2014). The organized mind: Thinking straight in the age of information overload. Plume/Penguin Books
- [7] Mosleh, M., Baba, M. S. (2013). Overview of traditional note taking. Research Gate.
<https://bit.ly/3KR4DqT>
- [8] M. Shilman, Zile Wei, Sashi Raghupathy, P. Simard, and D. Jones. 2003. Discerning structure from freeform handwritten notes. In Seventh International Conference on Document Analysis and Recognition, 2003. Proceedings., 60–65 vol.1.
<https://doi.org/10.1109/ICDAR.2003.1227628>
- [9] Musing, H. (2022). Mr Hill’s Musing. *SKETCHNOTING: WHAT, WHY AND HOW?*.
<https://mrhillmusings.com/2018/10/21/sketchnoting-what-why-and-how/>
- [10] Nørgaard, M. (2017), “Can you picture this? Instructions for using Sketchnotes to help novices improve their design sketching skills”, presented at: 10th International Conference of Education, Research and Innovation, Spain, 16- 18th November 2017.
- [11] Paepcke-Hjeltness, V., Mina, M., & Cyamani, A. (2017, October 18- 21). Sketchnoting: A new approach to developing visual communication ability, improving critical thinking and creative confidence for engineering and design learners. In 2017 IEEE Frontiers in Education Conference (pp. 1-5). IEEE.
<https://doi.org/10.1109/FIE.2017.8190659>

- [12] Paepcke-Hjeltness, V., & Lu, T. (2018). Design for visual empowerment. Sketchnoting breaking out of rules. Industrial Designer Society of America. International Design Conference 2018. <https://www.idsa.org/educationpaper/design-visual-empowerment>
- [13] Paepcke-Hjeltness, V. N., Ketterer, A., Kannegiesser, E., Keough, M., Meeks, T., & Schiller, A. (2021). Sketchnoting experience of first-year students. *Learn X Design Conference Series*, 24–26. https://doi.org/10.21606/DRS_LXD2021.01.258
- [14] Paivio, A. (2006). Dual Coding Theory and Education. Draft Chapter for the Conference on Pathways to Literacy Achievement for High Poverty Children. Ann Arbor, MI: The University of Michigan School of Education.
- [15] Rohde, M. (2013). The sketchnote handbook: the illustrated guide to visual note taking. Peachpit Press, San Francisco, CA.
- [16] Petrova, T, E., Riekhakaynen, I., & Bratash, V, S. (2020) An eye-tracking study of sketch processing: evidence from Russia
- [17] Rhodes, M. (2014), *The Sketchnote Handbook: the illustrated guide to visual note taking*. USA: Peachpit Press.
- [18] Rohde, M. (2015). *Příručka skečnoutuingu: Ilustrovaný průvodce tvorbou vizuálních poznámek* [The sketchnote handbook: illustrated guide to visual note]. Jan Melvil Publishing.
- [19] Telminov G. N. (2009). Advertisements in the internet as a type of creolized texts. *Vestnik Nizhegorodskogo universiteta im. N.I. Lobachevskogo*. THE BASICS: WHAT ARE VISUAL NOTES? - The Art of Visual Notetaking thinking. Heinemann.